TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/DS-ST
Ngày 31-01-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hiện

Bà Lê Trường An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hường là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 797/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 2000 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..
Bị đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1980 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc M trình bày:

Vào ngày 26/9/2020 âl bà có cho bà H vay số tiền 11.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận, khi vay không có làm biên nhận, bà H đóng lãi được 05 tháng và không trả lãi, vốn cho đến nay. Nay bà yêu cầu bà H trả số tiền vay 11.000.000 đồng, tiền lãi 5.478.000 đồng. Tại đơn xin vắng mặt ngày 22/01/2024 bà M xác định bà chỉ yêu cầu bà H trả cho bà số tiền gốc là 11.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất, ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Tại văn bản trình bày ý kiến và đơn xin vắng mặt ngày 31/01/2024 bị đơn bà Phạm Thị H trình bày: Bà xác định bà có vay của bà M số tiền 11.000.000 đồng và

đến nay chưa thanh toán. Nay bà M yêu cầu bà trả số tiền vay là 11.000.000 đồng bà đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự; Bị đơn có nơi cư trú tại xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Bà M, bà H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[3] Xét yêu cầu trả nợ vay của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn xác định có cho bị đơn vay số tiền 11.000.000 đồng và đến nay bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn. Bị đơn đã thừa nhận và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số tiền 11.000.000 đồng nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khẳng định về chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cũng như lời thừa nhận của bị đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận việc bị đơn có nợ tiền vay như nguyên đơn trình bày là thực tế có xảy ra và hiện nay bị đơn vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn, do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả nguyên đơn số tiền vay là 11.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên nguyên đơn không phải chịu án phí đã dự nộp được nhận lại. Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm là 550.000 đồng là phù hợp theo quy định điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 4 Điều

26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc M - Buộc bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Ngọc M số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H không thi hành xong khoản tiền trên, bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc M không phải chịu án phí. Ngày 05 tháng 10 năm 2023, bà M đã nộp tạm ứng án phí 413.000đ theo biên lai số 0007435 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại toàn bộ. Bà Phạm Thị H phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 550.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Đoan